TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 316, khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 6; 19; 26 và Điều 37 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"*.

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Lê Thanh T; Sinh năm: 1986;

- Chị Bùi Thị Thanh H; Sinh năm: 1990;

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Bùi Tuệ L . Giới tính: Nữ, sinh ngày 12.8.2016.

Ly hôn anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thỏa thuận thống nhất, giao cháu Lê Bùi Tuệ L cho chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về tài sản: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thống nhất, vợ chồng không không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

*** Về lệ phí**: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thống nhất, anh Lê Thanh T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H.

- Về con chung: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Bùi Tuệ L . Giới tính: Nữ, sinh ngày 12.8.2016.

Ly hôn anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thỏa thuận thống nhất, giao cháu Lê Bùi Tuệ L cho chị Bùi Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Lê Thanh T và chị Bùi Thị Thanh H thống nhất, vợ chồng không không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Thanh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0012180 ngày 22.3.2021 tại chi cục THADS huyện Như Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chị cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn